

Bản án số: 74/2017/DS-ST

Ngày: 22/8/2017.

V/v tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Bình**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Hoàng Thị Thiện Lai**.

2. Ông **Trần Thanh Sang**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Lê Hồng Duyên**, cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia
phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Lộc** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ
Mới, tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số:
42/2017/TLST-DS ngày 07.3.2017 về tranh chấp: “Hợp đồng tín dụng” theo Quyết
định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2017/QĐST-DS ngày 07 tháng 7 năm 2017, giữa
các đương sự:

1/ Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP PD. Trụ sở số 45 đường Lê Duẩn,
phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.**

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Trịnh Văn Tuấn** – Chức vụ: Chủ tịch Hội
đồng quản trị. Ông Tuấn ủy quyền cho bà **Nguyễn Thụy Bảo Ân** – Chức vụ Giám
đốc chi nhánh kiêm bán lẻ Ngân hàng TMCP PD – Chi nhánh An Giang. (Giấy ủy
quyền số 32/2016/UQ – CT.HĐQT ngày 05.7.2016). Địa chỉ: 54, Trần Hưng Đạo,
phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Bà Bảo Ân ủy quyền cho ông **Mai Hữu T**, sinh năm 1993 – Chuyên viên xử
lý nợ Ngân hàng TMCP PD – Chi nhánh An Giang (văn bản ủy quyền ngày
10/05/2017). Địa chỉ: Ấp LĐ, xã LĐA, huyện CM, tỉnh An Giang. Có mặt.

2. Bị đơn : Ông **Huỳnh Khôn N**, sinh năm 1973, Bà **Nguyễn Thị U**, sinh
năm 1976; Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: ấp Long Định, xã Long Kiến, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bảng tự khai và biên bản hòa giải đại diện nguyên đơn anh Mai Hữu T trình bày: 15/7/2014 ông Huỳnh Khôn N và bà Nguyễn Thị U có ký hợp đồng với ngân hàng vay số tiền 400.000.000 đồng (bốn trăm triệu đồng) thời hạn vay 12 tháng từ ngày 16/7/2014 đến 16/7/2015, mục đích vay kinh doanh lúa gạo và ký hợp đồng thế chấp số 0438/2014/BĐ ngày 15/7/2014 tài sản thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AC142483, thửa số 647, tờ bản đồ số 15, diện tích 4962m² đến hạn ông N và bà U không thực hiện. Nay yêu cầu ông N và bà U trả số tiền vốn vay còn thiếu là 399.729.698đ và lãi tạm tính từ ngày 16/7/2015 đến ngày 11/10/2016 là 96.787.884đ. Sau ngày 11/10/2016 nợ lãi phát sinh vẫn tiếp tục áp dụng theo hợp đồng tín dụng số 0438/2014/HĐTD-CN ngày 15/07/2014 đến khi tất toán khoản vay. Duy trì hợp đồng thế chấp số 0438/2014/BĐ ngày 15/07/2014.

Bị đơn bà Huỳnh Khôn N và bà Nguyễn Thị U đã được tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, thông báo về các phiên hòa giải nhưng ông N và bà U không gửi văn bản ghi ý kiến của ông, bà về các yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP PD cho Tòa án. Nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông N và bà U.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định của pháp luật. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần PD – chi nhánh An Giang với ông Huỳnh Khôn N và bà Nguyễn Thị U được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận với nhau, được thể hiện bằng hợp đồng tín dụng ngày số 0438/2014/HĐTD-CN ngày 16/7/2014 kế ước nhận nợ số 0438.1/2014-OCB/KUNN-CN ngày 16/07/2014 số tiền vay là 400.000.000đ . Sau khi vay ông N và bà U có đóng lãi trong hạn và trả vốn được 270.302đ. Hiện còn nợ lại số tiền vốn 399.729.698đ và lãi suất phát sinh tính đến ngày 21.8.2017 là 163.516.095đ. Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu trả vốn và lãi theo hợp đồng là có căn cứ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Ông Huỳnh Khôn N và bà Nguyễn Thị U đã được tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng hôm nay ông bà vẫn vắng mặt không lý do chính đáng. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà U, ông N là đúng theo quy định của pháp luật. Ngân hàng TMCP PD khởi kiện ông Huỳnh Khôn N và bà Nguyễn Thị U. Ông N bà U có nơi cư ngụ tại ấp LĐ, xã LĐA, huyện CM, tỉnh An Giang. Nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại các Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung: Hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần PD – chi nhánh An Giang với ông Huỳnh Khôn N và bà Nguyễn Thị U được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận với nhau, được thể hiện bằng hợp đồng tín dụng ngày số 0438/2014/HĐTD-CN ngày 16/7/2014 kế ước nhận nợ số 0438.1/2014-OCB/KUNN-CN ngày 16/07/2014 số tiền vay là 400.000.000đ thời hạn vay 12 tháng (16/7/2014 đến 16/7/2015). Xét thấy hợp đồng tín dụng là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 471 Bộ luật dân sự 2005. Sau khi vay ông N và bà U có đóng lãi trong hạn và trả vốn được 270.302đ. Hiện còn nợ lại số tiền vốn 399.729.698đ và lãi suất phát sinh tính đến ngày 21.8.2017 là 163.516.095đ. Do ông N bà Út không thực hiện nghĩa vụ trả lại số tiền trên cho Ngân hàng là vi phạm nghĩa vụ thanh toán được quy định tại Điều 474 Bộ luật dân sự 2005.

[2.1] Đối với tiền lãi trong hạn và tiền lãi quá hạn Ngân hàng yêu cầu, căn cứ theo quy định hợp đồng tín dụng số số 0438/2014/HĐTD-CN ngày 16/7/2014 kế ước nhận nợ số 0438.1/2014-OCB/KUNN-CN ngày 16/07/2014, điều này phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng và khoản 5 Điều 474, Điều 476 Bộ luật dân sự nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Từ những cơ sở trên nghĩ nên buộc ông N bà Út phải trả cho ông Ngân hàng TMCP PD số tiền vốn 399.729.698đ và lãi tính đến ngày 21.8.2017 là 163.516.095đ tổng cộng 563.245.793đ.

[2.2] Ngân hàng yêu cầu duy trì Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0438/2014/BĐ ngày 15/7/2014 được ký kết giữa Ngân hàng với ông N bà Út để đảm bảo cho việc thi hành án. Xét hợp đồng thế chấp được chứng thực tại Văn phòng công chứng Long Xuyên ngày 15/7/2014. Do đó, chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng, duy trì việc thế chấp tài sản để đảm bảo cho việc thi hành án theo quy định tại khoản 7 Điều 351 của Bộ luật Dân sự.

[3] Về án phí: Bị đơn phải chịu là 26.529.800đ

Chi phí thẩm định tại chỗ 300.000đ (do nguyên đơn tạm nộp) bị đơn phải chịu, ông Nhựt bà Thanh có nghĩa vụ hoàn lại cho nguyên đơn số tiền 300.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 471; Điều 474; Điều 476 Bộ luật dân sự 2005; Điều 26, Điều 35, Điều 147, Điều 227 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP PD đối với ông Huỳnh Khôn N và bà Nguyễn Thị U.

Buộc ông Huỳnh Khôn N và bà Nguyễn Thị U có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng TMCP PD số tiền vốn 399.729.698đ và lãi đến ngày 21/8/2017 là 163.516.095đ. tổng cộng 563.245.793đ (năm trăm sáu mươi ba triệu, hai trăm bốn mươi lăm ngàn, bảy trăm chín mươi ba đồng).

Kể từ ngày 22.8.2017 ông N bà Út còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0438/2014/BĐ ngày 15/7/2014 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ – chi nhánh An Giang với ông Huỳnh Khôn N và bà Nguyễn Thị U để đảm bảo cho việc thi hành án.

Án phí DSST: ông Huỳnh Khôn N và bà Nguyễn Thị U phải chịu là 26.529.800đ

Chi phí xem xét thẩm định: Ông Huỳnh Khôn N và bà Nguyễn Thị U phải chịu là 300.000đ (đo nguyên đơn tạm nộp). Ông Huỳnh Khôn N và bà Nguyễn Thị Út có nghĩa vụ hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP PĐ số tiền 300.000đ.

Hoàn trả số tiền 11.930.000đ tiền tạm ứng án phí cho ngân hàng thương mại cổ phần PĐ – chi nhánh An Giang đại diện nhận theo biên lai số 0013681 ngày 07/3/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới.

Báo cho các bên đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Huỳnh Khôn N và bà Nguyễn Thị U được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Bình

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA